

Số: 849/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 26 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao biên chế công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các tỉnh, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Quyết định số 46-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Quyết định số 2384-QĐ/BTCTW ngày 06/12/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 447/NQ-HĐND ngày 11/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 11/4/2024 về việc giao biên chế công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 386/TTr-SNV ngày 23/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024 như sau:

1. Giao biên chế công chức: **1.608** biên chế, trong đó:

a) Các sở, ban, ngành tỉnh: 837 biên chế;

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 771 biên chế.

2. Giao lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 237 người, gồm: 141 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước; 96 người sử dụng nguồn kinh phí tự chủ (*trong định mức khoán chi hoạt động*) được ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định, cụ thể:

a) Các sở, ban, ngành tỉnh: 172 người; trong đó: 103 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước; 69 người sử dụng nguồn kinh phí tự chủ (*trong định mức khoán chi hoạt động*) được ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 65 người; trong đó: 38 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước; 27 người sử dụng nguồn kinh phí tự chủ (*trong định mức khoán chi hoạt động*) được ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

1. Quyết định giao cụ thể số biên chế công chức và lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đến các tổ chức trực thuộc theo thẩm quyền quản lý trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao biên chế, lao động hợp đồng và gửi Sở Nội vụ 01 bản để theo dõi, kiểm tra theo quy định.

2. Quản lý, sử dụng số biên chế công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ được giao tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

3. Chỉ đạo các tổ chức thuộc và trực thuộc có giải pháp, phương án quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được giao đảm bảo theo vị trí việc làm đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật có liên quan gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế hằng năm đảm bảo quy định, gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế công chức theo chủ trương tại Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và các chương trình, kế hoạch của tỉnh đã đề ra.

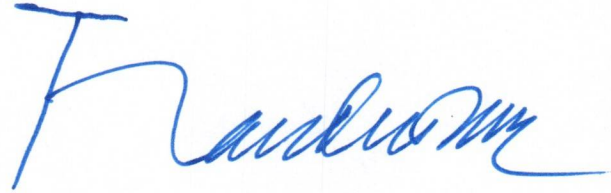
5. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc quản lý biên chế công chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh gắn với tinh giản biên chế đảm bảo theo quy định hiện hành; hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng và quản lý biên chế công chức tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Kho bạc nhà nước Hưng Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *th*

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CV: HCQT^{Dirc};
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Văn